

**PHẦN II - ĐỀ ÁN TUYỂN SINH NĂM 2023**  
**MỤC 2**  
**TUYỂN SINH ĐẠI HỌC VỪA LÀM VỪA HỌC**

**1. Đối tượng:**

a) Công dân Việt Nam:

- Người đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương trở lên;
- Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

b) Công dân nước ngoài:

Người đã có bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương trở lên; đã được dịch công chứng sang tiếng Việt và có xác nhận công nhận giá trị văn bằng của Cục Quản lý chất lượng - Bộ GD&ĐT hoặc cơ quan nhà nước khác được phép công nhận giá trị văn bằng, có kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt đáp ứng quy định hiện hành của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT và đảm bảo các quy định theo quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam hiện hành.

c) Văn bằng đầu vào:

TT	Loại hình đào tạo	Về văn bằng
1	Đối với người đã tốt nghiệp THPT (Văn bằng 1)	Có bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
2	Liên thông đối với người đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên (Văn bằng 2)	Có bằng tốt nghiệp từ Đại học trở lên
3	Liên thông từ Trung cấp chuyên nghiệp/Trung cấp nghề lên đại học	Có bằng tốt nghiệp Trung cấp chuyên nghiệp/Trung cấp nghề
4	Liên thông từ Cao đẳng/Cao đẳng nghề lên đại học	Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng/Cao đẳng nghề

**2. Phạm vi tuyển sinh:**

Trường Đại học Mở Hà Nội tuyển sinh trên toàn quốc.

**3. Phương thức tuyển sinh:**

- Xét tuyển căn cứ vào kết quả các môn văn hóa trong học bạ THPT hoặc điểm bài kiểm tra, đánh giá hoặc kết quả học tập toàn khóa học với điểm ưu tiên để xét tuyển.

- Mã phương thức xét tuyển: 500

- Tên phương thức xét tuyển: Xét tuyển đào tạo vừa làm vừa học (XT\_VLVH)

#### 4. Chỉ tiêu tuyển sinh:

Nhà trường đăng ký 1100 chỉ tiêu. Cụ thể:

TT	Trình độ đào tạo	Mã ngành xét tuyển	Tên ngành xét tuyển	Chi tiêu	Số văn bản đào tạo VLVH	Ngày tháng năm ban hành văn bản	Cơ quan có thẩm quyền cho phép hoặc trường tự chủ ban hành	Năm bắt đầu đào tạo
1	ĐH	7480201	Công nghệ thông tin	140	1884/TC-BT	23/04/1993	Bộ Giáo dục và Đào tạo	1993
2	ĐH	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	60	399/QĐ-ĐHM	03/03/2018	Trường Đại học Mở Hà Nội	2018
3	ĐH	7340101	Quản trị kinh doanh	125	1884/TC-BT	23/04/1993	Bộ Giáo dục và Đào tạo	1993
4	ĐH	7340122	Thương mại điện tử	30	573/QĐ-ĐHM	28/02/2019	Trường Đại học Mở Hà Nội	2019
5	ĐH	7340201	Tài chính - Ngân hàng	100	2767/QĐ-BGDDT	29/05/2007	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2007
6	ĐH	7340301	Kế toán	80	1884/TC-BT	23/04/1993	Bộ Giáo dục và Đào tạo	1993
7	ĐH	7380101	Luật	110	6101/KHTC	06/09/1994	Bộ Giáo dục và Đào tạo	1994
8	ĐH	7380107	Luật kinh tế	95	1062/QĐ-BGDDT	20/02/2009	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2009
9	ĐH	7380108	Luật quốc tế	35	1062/QĐ-BGDDT	20/02/2009	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2009
10	ĐH	7510302	Công nghệ kỹ thuật điện tử – viễn thông	50	4334/GD-ĐT	25/12/1997	Bộ Giáo dục và Đào tạo	1998
11	ĐH	7510303	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	50	398/QĐ-ĐHM	03/03/2018	Trường Đại học Mở Hà Nội	2018
12	ĐH	7220201	Ngôn ngữ Anh	135	1884/TC-BT	23/04/1993	Bộ GD&ĐT	1993
13	ĐH	7220204	Ngôn ngữ Trung Quốc	90	2995/QĐ-BGDDT	15/06/2006	Bộ GD&ĐT	2006

#### 5. Ngưỡng đầu vào:

a) Đối với người đã tốt nghiệp THPT (Văn bằng 1): Thí sinh có điểm các môn trong tổ hợp xét tuyển hoặc điểm trung bình các môn trong tổ hợp xét tuyển hoặc Bài kiểm tra, đánh giá phải có kết quả không thấp hơn 5,0 (năm) điểm.

b) Đối với người đã có bằng tốt nghiệp từ Trung cấp trở lên (Văn bằng 2 và Liên thông): Thí sinh có kết quả học tập toàn khóa học đủ điều kiện tốt nghiệp từ Trung cấp trở lên tham gia đăng ký xét tuyển.

#### 6. Tổ chức tuyển sinh:

##### 6.1. Hồ sơ đăng ký xét tuyển (ĐKXT) bao gồm:

- Phiếu đăng ký xét tuyển, sơ yếu lý lịch (theo mẫu);
- Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);
- Bản sao hợp lệ bằng tốt nghiệp THPT hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời THPT hoặc tương đương (đối với những người xét tuyển ngay trong năm tốt nghiệp mà chưa được cấp bằng), bản sao hợp lệ bằng tốt nghiệp Trung cấp, Trung cấp

nghè, Cao đẳng, Cao đẳng nghè, Đại học trở lên;

d) Bản sao hợp lệ học bạ THPT hoặc tương đương, bảng điểm Trung cấp, Trung cấp nghè, Cao đẳng, Cao đẳng nghè, Đại học trở lên;

đ) Bản sao hợp lệ giấy khai sinh;

e) 02 phong bì dán sẵn tem và ghi rõ địa chỉ liên lạc của thí sinh;

g) 04 ảnh (4x6).

h) Đối với người học là công dân người nước ngoài có thêm các hồ sơ khác theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Thí sinh tải hồ sơ tại địa chỉ <https://tuyensinh.hou.edu.vn/>

#### **6.2. Thủ tục đăng ký xét tuyển (ĐKXT):**

a) Thí sinh nộp hồ sơ ĐKXT và lệ phí ĐKXT cho Trường chậm nhất một tuần trước ngày xét tuyển;

b) Sau khi nộp hồ sơ ĐKXT, nếu có sự thay đổi về gia đình hoặc bản thân, thí sinh có trách nhiệm thông báo kịp thời cho Trường và trước ngày xét tuyển phải nộp bổ sung đầy đủ giấy tờ;

c) Đối với lớp mở tại Trường thí sinh nộp 01 bộ hồ sơ ĐKXT; đối với lớp đặt tại địa phương thí sinh nộp 2 bộ hồ sơ ĐKXT (1 bộ lưu tại trường và 1 bộ lưu tại cơ sở đặt lớp).

#### **6.3. Địa điểm nộp hồ sơ:**

Tại Trường Đại học Mở Hà Nội và tại các đơn vị liên kết với Nhà trường trên toàn quốc.

#### **6.4. Địa điểm đào tạo:**

Địa điểm đào tạo tại Trường Đại học Mở Hà Nội và tại các đơn vị liên kết đào tạo trên toàn quốc.

(Danh sách đơn vị liên kết đào tạo xem chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

#### **6.5. Căn cứ xét tuyển:**

Khi xét tuyển thí sinh, Trường căn cứ vào các căn cứ sau để xét tuyển đối với từng loại hình đào tạo:

TT	Loại hình đào tạo	Căn cứ xét tuyển
1	Đối với người đã tốt nghiệp THPT (Văn bằng 1)	Sử dụng các môn văn hóa trong tổ hợp xét tuyển bằng cách nộp học bạ THPT với yêu cầu là điểm trung bình của từng môn học trong tổ hợp các môn dùng để xét tuyển hoặc điểm trung bình chung của các môn học dùng để xét tuyển cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực không nhỏ hơn 5,0.  Điểm trung bình của các môn học tham gia xét tuyển là điểm trung bình cả năm lớp 12 của môn học đó. Tổ hợp xét tuyển dựa vào các tổ hợp xét tuyển của đại học chính quy hàng năm.

		Nếu thí sinh không đạt điều kiện về xét theo học bạ thì có thể đăng ký tham dự kiểm tra, đánh giá năng lực đầu vào do Trường tổ chức.
2	Liên thông đối với người đã có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên (Văn bằng 2)	Căn cứ kết quả học tập toàn khóa học (tính đến số lẻ 2 phần thập phân) bậc đại học trở lên.
3	Liên thông từ Trung cấp lên đại học	Căn cứ kết quả học tập toàn khóa học (tính đến số lẻ 2 phần thập phân) bậc Trung cấp chuyên nghiệp, Trung cấp nghề.
4	Liên thông từ cao đẳng lên đại học	Căn cứ kết quả học tập toàn khóa học (tính đến số lẻ 2 phần thập phân) bậc Cao đẳng, Cao đẳng nghề.

#### 6.6. Nguyên tắc xét tuyển:

a) Đối với người có bằng tốt nghiệp THPT (Văn bằng 1)

- Xét tuyển lần lượt theo điểm xét tuyển (bao gồm cả điểm ưu tiên) từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu.

- Nếu ở mức điểm trúng tuyển có nhiều thí sinh bằng điểm nhau thì ưu tiên thí sinh có kết quả môn Toán/Ngoại ngữ năm lớp 12 cao hơn.

- Điểm các môn học hoặc điểm Trung bình trong tổ hợp xét tuyển hoặc Bài kiểm tra, đánh giá phải có kết quả không thấp hơn 5,0 (năm) điểm.

b) Đối với người có bằng từ trung cấp trở lên (Văn bằng 2 và Liên thông)

Căn cứ kết quả học tập toàn khóa học (tính đến số lẻ 2 phần thập phân) bậc tốt nghiệp của thí sinh (bao gồm cả điểm ưu tiên) để xét tuyển, xếp từ cao xuống thấp. Trong trường hợp có nhiều thí sinh bằng điểm nhau thì áp dụng tiêu chí phụ như sau:

- Người có điểm trung bình toàn khóa học (không tính điểm ưu tiên) cao hơn;

- Người có điểm trung bình kết quả học tập các môn ngoại ngữ cao hơn;

- Người đã tốt nghiệp ngành gần với ngành dự tuyển hơn.

#### 6.7. Điểm trúng tuyển:

- Hội đồng tuyển sinh sẽ xem xét quyết định phương án điểm trúng tuyển và xét tuyển từ điểm cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao.

- Chương trình đào tạo với người tốt nghiệp THPT (văn bằng 1):

a) Khung điểm ưu tiên: Mức chênh lệch điểm trúng tuyển giữa hai nhóm đối tượng ưu tiên kế tiếp là 1,0 điểm; giữa hai khu vực kế tiếp là 0,25 điểm; Điểm ưu tiên được tính theo quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT và của Trường.

b) Điểm xét tuyển tối thiểu: Là điểm trung bình các môn/bài kiểm tra, đánh giá năng lực đầu vào tham gia xét tuyển (gồm cả điểm ưu tiên đối với tổ hợp XT)  $\geq 5,0$ .

- Chương trình đào tạo với người có bằng từ trung cấp trở lên (văn bằng 2, liên thông): Căn cứ vào kết quả học tập toàn khóa học của bằng Trung cấp, Trung cấp nghề, Cao đẳng, Cao đẳng nghề, Đại học trở lên.

## **7. Chính sách ưu tiên:**

Trường thực hiện chính sách ưu tiên về khu vực và đối tượng ưu tiên như Quy chế tuyển sinh đại học chính quy hiện hành; trong đó khu vực ưu tiên của thí sinh được tính theo địa phương thí sinh tốt nghiệp.

## **8. Lệ phí:**

- Lệ phí xét tuyển: 100.000đ/thí sinh
- Lệ phí xét công nhận tín chỉ: 100.000 đ/học phần

## **9. Học phí dự kiến với sinh viên; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm:**

- Trường Đại học Mở Hà Nội thu học phí theo quy định của Nhà nước đối với trường đại học công lập tự chủ toàn diện; Chi tiết tại Phần I Đề án tuyển sinh năm 2023.

## **10. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm:**

Tuyển sinh liên tục trong năm

## **11. Giải quyết khiếu nại, rủi ro trong công tác tuyển sinh:**

Nhà trường thực hiện xem xét đảm bảo quyền lợi chính đáng của thí sinh khi có rủi ro trong công tác tuyển sinh theo quy định pháp luật, quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và quy chế tuyển sinh của Nhà trường.

## **12. Thời gian đào tạo:**

- Đối với các trường hợp không được xét công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ (xét miễn môn), thời gian đào tạo theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa.

- Đối với các trường hợp được xét công nhận kết quả và chuyển đổi tín chỉ, Hội đồng xét công nhận tín chỉ của Nhà trường sẽ căn cứ kết quả học tập đã tích lũy tại chương trình đào tạo đã được cấp văn bằng, tổ chức xét công nhận tín chỉ đối với từng trường hợp. Thời gian để hoàn thành khóa học được xác định trên cơ sở thời gian theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa giảm tương ứng với khối lượng được công nhận tích lũy, nhưng không ít hơn 50% thời gian thiết kế chuẩn của chương trình đào tạo.

Hà Nội, ngày 07 tháng 2 năm 2023

Cán bộ kê khai

Nguyễn Tuân

Số ĐT: 0984624368

Email: nguyentuan1981@hou.edu.vn



PGS.TS Nguyễn Thị Nhung